

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-345/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 12 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển dao động theo thủy triều.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng xảy ra.

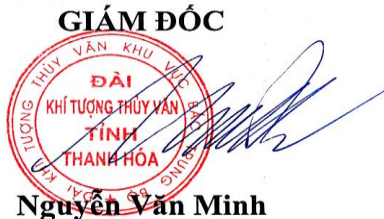
Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 11/12/2024

Tin phát lúc: 11h30 ngày 10/12/2024

Dự báo viên: **Lê Văn Thắng**

Nơi nhận:

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/10/12	13h/10/12	19h/10/12	1h/11/12	7h/11/12
Mã	Mường Lát	16422	16416	16422	16426	16420
-	Hồi Xuân	5376	5410	5400	5415	5370
-	Cầm Thủy	1150	1230	1150	1233	1175
-	Lý Nhân	205	208	175	160	180
Buổi	Thạch Quảng	649	651	649	647	645
-	Kim Tân	194	196	198	195	192
Âm	Lang Chánh	4698	4698	4698	4697	4697
Chu	Cửa Đạt	2744	2680	2730	2740	2730
-	Bãi Thượng	1063	1120	1095	1040	1055
-	Xuân Khánh	112	130	115	105	120

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/09/12 - 7h/10/12) và dự báo (từ 7h/10/12 - 7h/11/12) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	140	-58	130	-47
-	Quảng Châu	115	-45	105	-37
Lên	Lên	186	6	165	10
-	Cụ Thôn	175	-2	155	5
Yên	Chuối	92	-8	88	1
-	Ngọc Trà	90	-57	80	-45

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

